

Ảnh sáng

## FLOW S1P LOW TLS

FLAWS1PLTL

**Giày an toàn ESD không kim loại có khóa twist có đóng TLS**

Phiên bản không có kim loại của giày an toàn CADOR S1P của chúng tôi. FLOW S1P LOW TLS có mũi giày bằng composite và đế giữa bằng vải dệt giúp bảo vệ ngón chân khỏi bị kẹp và đâm thủng, đồng thời có tính năng bảo vệ ESD và mặt trên bằng lưới thoáng khí. Với việc đóng Hệ thống khóa Twist đột phá của chúng tôi, tất cả những gì bạn phải làm là vặn và khóa để mang đôi giày an toàn này vào trong tích tắc!



BLU

Những vật liệu cao cấp hơn	Lưới thép
lớp lót bên trong	lưới 3D
giường đỡ chân	đế xốp SJ
đế giữa	Dệt chống thủng
đế ngoài	PU / PU
Đường đầu	tổng hợp
Loại	S1 P / chống tĩnh điện, SRC
Phạm vi kích thước	EU 35-48 / UK 3.0-13.0 / US 3.0-13.5 JPN 21.5-31.5 / KOR 230-315
trọng lượng thép	0.598 kg
tiêu chuẩn hóa	ASTM F2413:2018 EN ISO 20345:2011



### TLS (Hệ thống khóa xoắn)

Nhờ phần đóng TLS sáng tạo của Safety Jogger, bạn có thể mang và cởi giày an toàn của mình ngay lập tức. Bằng một tay và trong mọi hoàn cảnh, ngay cả khi đeo găng tay an toàn. Bằng cách này, hệ thống TLS của chúng tôi đảm bảo độ chính xác phù hợp nhanh chóng, an toàn và dễ dàng. Một trong đó cung cấp thoải mái hơn và thúc đẩy hiệu suất.

## Công nghiệp:

Biên tập, lĩnh vực ô tô, Thực phẩm & Đồ uống, Ngành công nghiệp, hậu cần

## Môi trường:

môi trường khô

## Các thông số dẫn ba số:

Để kéo dài tuổi thọ cho đôi giày của bạn, chúng tôi khuyên bạn nên làm sạch chúng thường xuyên và bảo vệ chúng bằng các sản phẩm phù hợp. Không làm khô giày trên bộ tản nhiệt hoặc gần nguồn nhiệt.

S# miêu tả	Đơn vị đo lường	Kết quả	EN ISO 20345
<b>Nhúng vệt liêu cao</b>			
<b>Lớp thép</b>			
<b>Cấp độ</b>			
Top: khả năng thấm hơi nước	mg/cm/giờ	3.9	? 0.8
Top: hệ số hơi nước	mg/cm <sup>2</sup>	41	? 15
<b>Lớp lót bên trong</b>			
<b>Lớp 3D</b>			
Lớp lót: thấm hơi nước	mg/cm/giờ	61.1	? 2
lót: hệ số hơi nước	mg/cm <sup>2</sup>	490	? 20
<b>Chỉ số chống trượt</b>			
<b>Chỉ số SJ</b>			
Đệm chân: chống mài mòn (khô/ướt) (chu kỳ)	chu kỳ	25600/12800	25600/12800
<b>Chỉ số ngoài</b>			
<b>PU / PU</b>			
Chống mài mòn đế ngoài (giảm thể tích)	mm	84	? 150
Chống trơn trượt của đế ngoài SRA: gót chân	ma sát	0.36	? 0.28
Chống trơn trượt của đế ngoài SRA: Phẳng	ma sát	0.37	? 0.32
Chống trơn trượt của đế ngoài SRB: gót chân	ma sát	0.14	? 0.13
Chống trơn trượt của đế ngoài SRB: phẳng	ma sát	0.19	? 0.18
Giá trị chống tĩnh điện	megaohm	N/A	0.1 - 1000
Giá trị ESD	megaohm	39	0.1 - 100
Hấp thụ năng lượng của gót chân	J	27	? 20
<b>Chỉ số độ bền</b>			
<b>Chỉ số h#p</b>			
Nắp mũi chống va đập (độ hồ sau khi va chạm 100J)	mm	N/A	N/A
Nắp mũi chống nén (khe hở sau khi nén 10kN)	mm	N/A	N/A
Nắp mũi chống va đập (độ hồ sau khi va chạm 200J)	mm	15.0	? 14
Nắp mũi chống nén (khe hở sau khi nén 15kN)	mm	19.0	? 14

Kích thước thép: 42

Giày của chúng tôi không ngừng phát triển, dữ liệu kỹ thuật trên có thể thay đổi. Tất cả tên sản phẩm và nhãn hiệu Safety Jogger đã được đăng ký và không được sử dụng hoặc sao chép dưới bất kỳ định dạng nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của chúng tôi.